

KẾ HOẠCH

Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Sở Xây dựng

Thực hiện Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Sở Xây dựng xây dựng ban hành Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Sở Xây dựng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định được các nhiệm vụ, công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành các công việc được giao đặc biệt trong lĩnh vực tham mưu các văn bản QPPL, kiểm tra, rà soát thống hoá văn bản quy phạm pháp luật, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Nhằm kịp thời xử lý đối với các văn bản có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp hoặc không còn phù hợp trong lĩnh vực Xây dựng đặc biệt đang trong bối cảnh xử lý các văn bản QPPL trước sáp nhập và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp mới, góp phần bảo đảm tính thực tiễn, thực tế và tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật với địa bàn, địa lý, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về lĩnh vực Xây dựng với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Đẩy nhanh tiến độ hiệu quả công tác tham mưu xử lý văn bản QPPL trong bối cảnh chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao phó; phục vụ cho công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống văn bản QPPL của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải bám sát Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm

2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- Đảm bảo 100% văn bản QPPL do Sở tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành được rà soát theo kế hoạch này thông qua công tác kiểm tra, rà soát, phát hiện những vấn đề không phù hợp để kịp thời xử lý kịp thời;

- Lãnh đạo sở chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của Sở; Công chức các phòng chuyên môn thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL các văn bản do phòng mình tham mưu (kể cả trước sáp nhập mà vẫn đang áp dụng) một cách toàn diện, kịp thời, đúng trình tự, đảm bảo không bỏ sót theo quy định của pháp luật có sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị và đầu mối cán bộ Pháp chế.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- Đối tượng, phạm vi tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu ban hành còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026, cụ thể gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Bảo đảm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước đối với việc xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL đối với những VB QPPL có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức truyền thông về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát

Với các hình thức đa dạng, phù hợp sản phẩm là các nội dung thông tin về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát;

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn phối hợp;

- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2026

2. Phối hợp với Sở Tư pháp trong tổ chức tập huấn

Tham gia các hội nghị tập huấn do Bộ Tư pháp, UBND tỉnh tổ chức; hướng dẫn nghiệp vụ trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong rà soát Văn bản QPPL.

Nhằm thực hiện chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời đầy đủ chính xác cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản QPPL, phối hợp với sở khoa học và công nghệ triển khai, hướng dẫn, vận hành.

4. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của Sở Xây dựng

Theo đối tượng tại mục II Kế hoạch này. Các phòng, ban chuyên môn Chủ trì rà soát các văn bản thuộc lĩnh vực mình phụ trách, do phòng mình tham mưu. Đảm bảo tính chính xác, đầy đủ của kết quả rà soát;

Phương pháp thực hiện:

- Ứng dụng công nghệ: Sử dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ quá trình rà soát theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Chuẩn hóa dữ liệu: Tiếp tục làm sạch, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

- Có thể huy động sự tham gia của các chuyên gia, luật sư giỏi, cộng đồng doanh nghiệp và các hiệp hội ngành nghề thuộc lĩnh vực xây dựng để đóng góp ý kiến;

Chế độ báo cáo: Thực hiện báo cáo sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL gửi Văn phòng Sở trước ngày 05/7; báo cáo chính thức trước ngày 05/11.

Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp và văn bản lấy ý kiến, tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện kế hoạch này được ngân sách nhà nước đảm bảo trong nguồn kinh phí của cơ quan, và theo hướng dẫn của bộ tài chính;

- Văn phòng Sở phối hợp phòng Kế hoạch tài chính tham mưu bảo đảm kinh phí và các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

V. Tổ chức thực hiện

1. Giao văn phòng Sở

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của Sở Xây dựng, tham mưu báo cáo sơ kết kết quả tổng rà soát (trước 10/7) chính thức (trước 10/11) với Sở Tư pháp theo quy định;

- Tham mưu phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp được giao.

2. Các phòng, Ban, Trung tâm thuộc Sở

- Tổ chức rà soát đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng; thực hiện tự kiểm tra, rà soát, phát hiện những mâu thuẫn, chồng chéo trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản QPPL, văn bản hành chính do ngành tham mưu ban hành có chứa quy phạm pháp luật để kiến nghị, đề xuất cấp trên phương án xử lý;

- Chủ động, tích cực phối hợp với Văn phòng trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng) theo chế độ thông tin báo cáo.

Trên đây là kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Sở Xây dựng. Kính đề nghị các phòng nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, Ban, Trung tâm phản ánh về Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc sở;
- Lưu: VT,VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Sang